

Số: /KH-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Hồng Ngự

Thực hiện Kế hoạch số 370/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Huyện, với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung:

Kiểm soát an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm được thiết lập, phát huy hiệu quả, chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng.

2. Mục tiêu cụ thể đến 2025:

2.1. Ngành Y tế:

- Hạn chế thấp nhất xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (từ 30 người mắc/vụ); tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính trong vụ ngộ độc được ghi nhận hàng năm dưới 05 người/100.000 dân.

- 85% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; người tiêu dùng; người quản lý được cập nhật kiến thức về ATTP hàng năm.

- Hàng năm, 90% các cơ sở dịch vụ ăn, uống và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

- Hàng năm, trên 50% sản phẩm thực phẩm tự công bố phải được lấy mẫu giám sát.

2.2. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tỷ lệ mẫu vượt mức cho phép/tổng số mẫu được kiểm tra ATTP trong các chương trình giám sát quốc gia về ATTP nông sản dưới 6%.

- Tỷ lệ mẫu vượt mức cho phép/tổng số mẫu được kiểm tra ATTP trong các chương trình giám sát quốc gia về ATTP thủy sản dưới 4%.

- 100% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý và 90% người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về ATTP.

- Hàng năm 85% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người quản lý, người tiêu dùng được cập nhật kiến thức về ATTP.

- 100% cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện, ký cam kết đảm bảo ATTP (đối với cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- 100% cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm quy mô tập trung được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP; khuyến khích và nâng cao số cơ sở sản xuất, bảo quản, sơ chế, chế biến thực phẩm quy mô tập trung áp dụng hệ thống đảm bảo chất lượng ATTP như: GMP, HACCP, ISO 9001, ISO 22000, VietGAP.

- 100% sản phẩm được xác nhận chuỗi ATTP được lấy mẫu giám sát. Hằng năm, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch lấy mẫu giám sát ATTP, chú trọng các đợt cao điểm như: dịp lễ, tết, các phiên chợ xúc tiến thương mại, Tháng hành động ATTP, các sản phẩm có nguy cơ cao.

2.3. Ngành Kinh tế và Hạ tầng:

- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định (đối với cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Có cán bộ làm công tác kiểm tra về ATTP có chứng chỉ lấy mẫu về ATTP theo quy định.

- 80% cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ (không thuộc đối tượng cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP) ký Bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Trên 50% sản phẩm thực phẩm tự công bố phải được lấy mẫu giám sát.

- Hằng năm 85% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; người tiêu dùng; người quản lý được cập nhật kiến thức về ATTP.

2.4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm được thống kê, quản lý.

- 90% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn, uống, thức ăn đường phố không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP được tổ chức ký Bản cam kết bảo đảm ATTP và hằng năm ít nhất 60% cơ sở được kiểm tra sau khi ký cam kết.

II. NỘI DUNG.

1. Về chỉ đạo, điều hành:

- Tăng cường sự lãnh đạo của chính quyền các cấp đối với công tác bảo đảm ATTP.

- Triển khai đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP.

- Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các cấp; nâng cao vai trò của Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP Huyện, vai trò trách nhiệm của các phòng, ban, ngành liên quan đến công tác bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm; ngành y tế là đầu mối tổ chức các hoạt động phối hợp liên ngành.

2. Về chuyên môn kỹ thuật:

2.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông thay đổi hành vi về ATTP; xây dựng, phát triển các kỹ năng truyền thông; nâng cao số lượng, chất lượng các tài liệu và thông điệp truyền thông về ATTP.

2.2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra và xử lý triệt để các vi phạm pháp luật về ATTP:

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật và các vật tư nông nghiệp, đảm bảo sử dụng đúng chất lượng, chủng loại, liều lượng, thời gian cách ly của các loại vật tư nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra tồn dư hóa chất độc hại, vi sinh vật trong nông sản, thủy sản thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ và vệ sinh thú y, vệ sinh thủy sản; kiểm tra việc thực hiện các quy định đảm bảo điều kiện ATTP trong toàn bộ chuỗi sản xuất.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn việc kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, quá hạn sử dụng, vi phạm quy định ghi nhãn hàng hóa, có nguồn gốc nhập lậu và gian lận thương mại, hàng thực phẩm vi phạm pháp luật về ATTP.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra các cơ sở dịch vụ ăn uống, giám sát các mối nguy ATTP.

2.3. Tiếp tục triển khai và nhân rộng trong Huyện các mô hình quản lý ATTP tiên tiến:

- Nghiên cứu triển khai quy hoạch, xây dựng hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn theo chuỗi.

- Triển khai xây dựng mô hình chợ thí điểm về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm quy mô lớn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tiên tiến (GMP, GHP, HACCP, ISO 22000, SSOP, VietGAP và các hệ thống quản lý tiên tiến khác); đồng thời, mạnh dạn đầu tư, đổi mới các trang thiết bị, công nghệ tiên tiến hiện đại, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm thực phẩm.

2.4. Phòng, chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm:

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định pháp luật về ATTP, đặc biệt các quy định về điều kiện ATTP của các cơ sở có bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, dịp lễ hội, thức ăn đường phố, chợ, trường học; không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cung ứng dịch vụ ăn uống; xử lý nghiêm các vi phạm.

- Thực hiện việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP kịp thời, đúng quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP đối với các đối tượng vi phạm.

3. Về nguồn lực:

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ chuyên trách ATTP các tuyến, nâng cao khả năng quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn Huyện.

- Bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ quản lý ATTP.

- Thực hiện đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ tuyến Huyện, xã trong quản lý ATTP, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, khai thác hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin, một cửa điện tử nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa thời gian, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tập trung tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm hiểu được lợi ích, mạnh dạng sử dụng các mô hình dịch vụ công trực tuyến, mô hình công dân không viết, mô hình dịch vụ công trực tuyến gắn với dịch vụ bưu chính công ích, mô hình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại nhà và các mô hình liên quan khác (nếu có) trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính về ATTP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Y tế:

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này.

- Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch tại các phòng, ban, ngành Huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Tham mưu xây dựng giải pháp, chương trình cụ thể thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện và Tỉnh kết quả thực hiện công tác bảo đảm ATTP hằng năm.

2. Trung tâm Y tế Huyện:

- Phối hợp với các đơn vị, ngành huyện liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát về ATTP; chủ trì triển khai các hoạt động điều tra, xử trí, khắc phục hậu quả vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn Huyện.

- Chủ động giám sát hoạt động chế biến thực phẩm phục vụ các dịp hội nghị, sự kiện diễn ra trên địa bàn Huyện.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, các ngành Huyện liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Triển khai xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản, thực phẩm an toàn, triển khai áp dụng các quy trình sản xuất phù hợp đối với các hộ sản xuất nông sản, thực phẩm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục pháp luật về ATTP; tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm về ATTP trong các khâu sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực tham mưu quản lý.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm khi có xảy ra ngộ độc thực phẩm, quản lý nguy cơ ô nhiễm thực phẩm.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, các ngành Huyện có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các quy định bảo đảm điều kiện ATTP tại các chợ, trừ các chợ đầu mối nông sản, thủy sản.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm khi có xảy ra ngộ độc thực phẩm, quản lý nguy cơ ô nhiễm thực phẩm.

- Nghiên cứu tham mưu phổ biến các chính sách, hỗ trợ đầu tư trang thiết bị hiện đại vào sản xuất thực phẩm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm về ATTP trong các khâu sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực tham mưu quản lý.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Kiểm soát chặt chẽ việc cung ứng dịch vụ ăn uống trong các trường học, xây dựng mô hình bếp ăn bảo đảm ATTP ở các trường học gắn với phong trào dạy tốt, học tốt và các phong trào khác của ngành giáo dục.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác bảo đảm ATTP. Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở các bếp ăn của trường mầm non và quầy bán thức ăn, đồ uống tại các trường học đảm bảo các điều kiện ATTP theo quy định.

- Phối hợp ngành Y tế tổ chức tuyên truyền, giáo dục về ATTP trong các trường học, huy động giáo viên và học sinh tham gia tích cực công tác bảo đảm ATTP.

- Nghiên cứu lồng ghép nội dung ATTP vào chương trình học chính khóa, ngoại khóa (nếu có) của học sinh phù hợp với trình độ và lứa tuổi.

- Phối hợp với các địa phương quản lý tốt khu vực xung quanh hàng rào nhà trường về an ninh, an toàn trật tự.

6. Phòng Tài chính và Kế hoạch:

- Hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch và kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định.

7. Công an Huyện:

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật về ATTP cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh

thực phẩm và người tiêu dùng để nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP và tích cực tham gia phòng ngừa, tố giác các hành vi vi phạm về ATTP.

- Thường xuyên giáo dục cán bộ, chiến sỹ vận động gia đình, người thân chấp hành nghiêm các quy định về ATTP; bảo đảm ATTP tại các bếp ăn tập thể, nhà tạm giữ không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Phối hợp với Chi Cục Hải quan, Đoàn Biên phòng đóng trên địa bàn Huyện và các cơ quan chức năng làm tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các vụ nhập lậu thực phẩm, hóa chất, phụ gia và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm qua biên giới.

- Phối hợp với ngành Y tế, các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các bếp ăn tập thể.

- Chủ động phối hợp phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, vi phạm pháp luật về ATTP theo chức năng, nhiệm vụ.

8. Đề nghị Đoàn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Thường Phước, Đoàn biên phòng Cầu Muống:

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức về ATTP cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người dân sinh sống ở khu vực biên giới.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ và người dân khu vực biên giới nâng cao ý thức, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về ATTP, tích cực tham gia phòng ngừa, đấu tranh tố giác và không tiếp tay cho các hành vi vi phạm ATTP, buôn lậu thực phẩm trên biên giới.

- Chỉ đạo trạm, chốt biên phòng phối hợp chặt chẽ với lực lượng Hải quan và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh có hiệu quả việc nhập lậu hàng hóa thực phẩm, hóa chất, phụ gia qua biên giới.

9. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về vệ sinh ATTP.

- Phối hợp kiểm soát, xử lý các đối tượng có hành vi vi phạm về quảng cáo thực phẩm trên địa bàn Huyện theo thẩm quyền.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện và các tổ chức thành viên:

- Phối hợp với ngành Y tế và các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức ATTP góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về ATTP.

- Phát huy vai trò của các Hội quán, Tổ Nhân dân tự quản, đoàn viên, hội viên và cộng đồng trong giám sát, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm ATTP.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ Huyện phát động phong trào phụ nữ tham gia công tác bảo đảm ATTP; phối hợp với các ngành Huyện tổ chức các chương trình tập huấn, thông tin, truyền thông về ATTP cho phụ nữ, đặc biệt là người trực tiếp chế biến thực phẩm, kinh doanh, sản xuất thực phẩm quy mô nhỏ lẻ.

- Hội Nông dân Huyện tổ chức hội nghị đối thoại, tuyên truyền, tập huấn giúp cho hội viên nông dân nâng cao ý thức, sản xuất thực phẩm an toàn, sử dụng đúng cách các hóa chất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón và phương pháp chế biến; qua đó nâng cao trách nhiệm trong việc chấp hành chính sách, pháp luật về ATTP; tích cực phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

- Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Huyện phát huy vai trò đại diện người tiêu dùng đề xuất ý kiến liên quan đến việc quản lý của Nhà nước về những vấn đề về tiêu chuẩn, chất lượng và bảo vệ người tiêu dùng trong lĩnh vực ATTP.

11. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện tại địa phương. Đưa các tiêu chí về ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Quản lý hoạt động kinh doanh thức ăn đường phố, các quầy hàng lưu động trên địa bàn theo phân cấp. Lưu ý quản lý chặt các quầy hàng thực phẩm khu vực công trường; cập nhật, thống kê đầy đủ số liệu cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý.

- Triển khai và kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các quy định pháp luật về ATTP, đặc biệt các quy định về điều kiện ATTP của các cơ sở thức ăn đường phố, trường học; kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm về ATTP.

- Thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng của địa phương, thông tin số điện thoại đường dây nóng của địa phương để Nhân dân biết và kịp thời phản ánh thông tin về ATTP khi cần thiết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm ATTP giai đoạn 2021 -2025 được bảo đảm từ các nguồn: ngân sách Nhà nước theo quy định; lồng ghép kinh phí thực hiện với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đang thực hiện trên địa bàn Huyện; các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Trên cơ sở mục tiêu và nhiệm vụ được giao các phòng, ban, ngành Huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí địa phương để triển khai thực hiện.

V. CƠ CHẾ TRIỂN KHAI PHỐI HỢP VÀ BÁO CÁO.

1. Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP Huyện có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

2. Các phòng, ban, ngành Huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện. Định kỳ **trước ngày 05/12** hằng năm báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Huyện (*qua Phòng Y tế*) để tổng hợp báo Ủy ban nhân dân Huyện, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Tỉnh./.

Nơi nhận:

- BCĐ LNVSA TTP Tỉnh;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT và các PCT/UBND Huyện;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục III;
- Lưu: VT, CV/VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Tài

Phụ lục: MỤC TIÊU BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự)

STT	Nội dung mục tiêu	Đơn vị tính	Kết quả đến năm 2020 (%)	Chỉ tiêu (%)					Đơn vị thực hiện
				2021	2022	2023	2024	2025	
I	Mục tiêu duy trì kết quả theo quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của thủ tướng chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu y tế - dân số giai đoạn 2016 - 2020								
1	Số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc trở lên	Vụ	0	0	0	0	0	0	Ngành Y tế
2	Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính trong vụ ngộ độc được ghi nhận trên 100.000 dân	Người/100.000 dân	0	3,8	< 5	< 5	< 5	< 5	Ngành Y tế
3	Tỷ lệ người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; người tiêu dùng; người quản lý được cập nhật kiến thức về ATTP hằng năm	%	80%	85	85	85	85	85	Các ngành: PYT, TTYT, NN&PTNT, KTHT
4	Tỷ lệ mẫu vượt mức cho phép/tổng số mẫu được kiểm tra ATTP trong các chương trình giám sát quốc gia về an toàn thực phẩm nông sản	%	<5	<6	<6	<6	<6	<6	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5	Tỷ lệ mẫu vượt mức cho phép/tổng số mẫu được kiểm tra ATTP trong các chương trình giám sát quốc gia về an toàn thực phẩm thủy sản	%	<4	<4	<4	<4	<4	<4	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Nội dung mục tiêu	Đơn vị tính	Kết quả đến năm 2020 (%)	Chỉ tiêu (%)					Đơn vị thực hiện
				2021	2022	2023	2024	2025	
II	Mục tiêu nâng cao công tác bảo đảm ATTP giai đoạn 2021-2025								
1	Tỷ lệ cơ sở dịch vụ ăn uống và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP	%	82,34	84,78	85	85	85	85	Trung tâm Y tế
2	Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm tự công bố phải được lấy mẫu giám sát	%	>50	>50	>50	>50	>50	>50	Trung tâm Y tế; Phòng KTHT
3	Tỷ lệ người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người quản lý có kiến thức và thực hành đúng về ATTP	%		100					Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Tỷ lệ người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về ATTP	%		80					Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định	%		100					Phòng KTHT

STT	Nội dung mục tiêu	Đơn vị tính	Kết quả đến năm 2020 (%)	Chỉ tiêu (%)					Đơn vị thực hiện
				2021	2022	2023	2024	2025	
6	Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ (không thuộc đối tượng cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm) thực hiện bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với cơ quan có thẩm quyền theo quy định	%				80			Phòng KTHT
7	Tỷ lệ cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm, có chứng chỉ lấy mẫu về an toàn thực phẩm theo quy định	%				100			Phòng KTHT; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
8	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP được tổ chức ký Bản cam kết bảo đảm ATTP	%				90			UBND xã, thị trấn
9	Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra sau ký khi cam kết	%		>60	>60	>60	>60	>60	UBND xã, thị trấn